|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH**  Số: 459/BC-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày 10 tháng 12 năm 2016* |

**BÁO CÁO**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2016;**

**DỰ KIẾN PHÂN BỔ DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2017**

*(Báo cáo UBND tỉnh trình tại Kỳ họp thứ 3, HĐND tỉnh khóa XVII)*

**PHẦN THỨ NHẤT**

**ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2016**

Năm 2016, trong bối cảnh tình hình chính trị, kinh tế thế giới, khu vực diễn biến phức tạp, kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn, thách thức; ngay từ đầu năm, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo quyết liệt triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/2016/NQ-CP ngày 16/01/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016 một cách toàn diện, đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực quản lý; cùng với sự vào cuộc nghiêm túc, quyết liệt của các cấp, ngành, địa phương bằng các chương trình hành động cụ thể, nên tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2016 tiếp tục chuyển biến. Tuy vậy, do nguyên nhân khách quan nên ảnh hưởng đến việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra; một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội không đạt kế hoạch và dự toán năm 2016; tăng trưởng kinh tế thấp so với kế hoạch 2016 và thấp hơn so với cùng kỳ năm 2015; sự cố môi trường biển đã ảnh hưởng trực tiếp đến phát triển kinh tế - xã hội, đời sống của nhân dân trong khu vực; tiềm ẩn nguy cơ mất cân đối ngân sách địa phương.

**I. VỀ THU NGÂN SÁCH**

**1. Thu từ thuế, phí lệ phí và thu khác ngân sách**

- Dự toán HĐND tỉnh giao 7.500 tỷ đồng; thực hiện 11 tháng năm 2016 đạt 4.517 tỷ đồng, bằng 83% dự toán Bộ Tài chính giao, bằng 60% dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 79% so với cùng kỳ năm 2015; trong đó, tiền sử dụng đất đạt 797 tỷ đồng, bằng 106% dự toán. Nếu loại trừ tiền sử dụng đất thì thu ngân sách nội địa chỉ đạt 3.720 tỷ đồng, bằng 78% dự toán Bộ Tài chính giao và bằng 55% dự toán HĐND tỉnh giao.

Nhìn chung, thu ngân sách đến nay đạt rất thấp so với dự toán HĐND tỉnh giao; trong đó, một số chỉ tiêu có số giao thu lớn nhưng số thu đạt thấp như: Thu từ doanh nghiệp nhà nước: 870/1.510 tỷ đồng = 58%; Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 888/1.515 tỷ đồng = 59%; Thu công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh: 708/1.540 tỷ đồng = 46%; Thuế thu nhập cá nhân: 177/301 tỷ đồng = 59%; thu cấp quyền khai thác khoáng sản rất thấp chỉ đạt: 18/228 tỷ đồng = 8%; thu khác ngân sách: 79/213 tỷ đồng = 37%.

- Thu ngân sách nội địa ước thực hiện cả năm 2016 đạt khoảng 5.450 tỷ đồng, bằng 101% dự toán trung ương giao, bằng 73% dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 78% so với cùng kỳ năm 2015; trong đó thuế, phí và thu khác ngân sách đưa vào cân đối phấn đấu đạt 4.400 tỷ đồng, bằng 65% dự toán tỉnh giao và bằng 92% dự toán trung ương giao (hụt thu so với trung ương giao 365 tỷ đồng; hụt thu so với tỉnh giao 2.350 tỷ đồng); tiền sử dụng đất đạt 1.050 tỷ đồng (kể cả ghi thu ghi chi).

- Một số nguyên nhân ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách:

+ Nguồn thu từ doanh nghiệp chiếm tỷ lệ lớn trong tổng thu ngân sách nhưng thực tế hiện nay số doanh nghiệp giải thể, bỏ kinh doanh hoặc không phát sinh doanh thu là khá nhiều.

+ Trên thực tế một số nguồn thu không phát sinh như dự kiến như: Phí bảo vệ môi trường hoạt động hút cát xây dựng của Công ty Formosa Hà Tĩnh; tiền thuê đất, tiền sử dụng đất của Tập đoàn Vincom (đã nộp hết trong năm 2015); một số dự án, công trình đã hoàn thành nên giải ngân ít, số thu đạt thấp so với dự toán; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của Công ty cổ phần sắt Thạch Khê năm 2016 được Thủ tướng Chính phủ cho gia hạn nộp trong năm 2017.

+ Sự cố môi trường biển đã ảnh hưởng khá lớn đến hoạt động kinh doanh của các đơn vị trên địa bàn, kéo theo tình trạng chậm nộp thuế nhà thầu, thuế doanh nghiệp ngoại tỉnh.

**2. Thuế Xuất nhập khẩu, thuế VAT, thuế TTĐB hàng nhập khẩu**

Dự toán giao 7.000 tỷ đồng; thực hiện 11 tháng đạt 1.786 tỷ đồng, bằng 34% so với số Bộ Tài chính giao và đạt 26% dự toán HĐND giao; theo ngành Hải Quan cả năm ước đạt 2.000 tỷ đồng, chỉ đạt 29% so với dự toán đầu năm HĐND tỉnh giao, hụt thu 5.000 tỷ đồng.

**3. Thu để lại chi quản lý qua NSNN**

Dự toán giao 346 tỷ đồng; thực hiện 11 tháng đạt 69 tỷ đồng, bằng 20% dự toán;dự kiến cả năm đạt 90 tỷ đồng, bằng 26% dự toán. Khoản thu này chủ yếu từ học phí, các khoản đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng và các khoản đóng góp khác được ghi thu NSNN vào thời điểm cuối năm.

**4. Thu vay đầu tư cơ sở hạ tầng**

Nguồn vốn vay tín dụng ưu đãi trong năm 2016 là 35 tỷ đồng (Phần vốn vay của năm 2015 chuyển sang thực hiện) tiếp tục ưu tiên hỗ trợ tiền mua xi măng để thực hiện các đề án giao thông nông thôn, bê tông hóa kênh mương, thuỷ lợi nội đồng theo các mục tiêu của tỉnh.

**5. Thu bổ sung ngân sách cấp trên**

- Thực hiện 11 tháng đạt 5.930 tỷ đồng, bằng 104% dự toán giao; trong đó, thu bổ sung cân đối 2.990 tỷ đồng, bằng 98% so với dự toán giao; bổ sung có mục tiêu đạt 2.940 tỷ đồng, bằng 120% dự toán.

- Ước cả năm 2016 đạt 5.991 tỷ đồng, bằng 112% dự toán giao; trong đó, thu bổ sung cân đối 3.050 tỷ đồng, bằng 100% so với dự toán giao; bổ sung có mục tiêu đạt 2.940 tỷ đồng, bằng 120% dự toán; khoản thu này tăng do kinh phí được cấp để chi trả cho các chế độ mới phát sinh trong năm theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ như: Kinh phí thực hiện Nghị định số 49/2010/NĐ-CP và Nghị định số 74/2013/NĐ-CP của Chính phủ; kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng; kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu; kinh phí thực hiện trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 136/2013/ND-CP của Chính phủ; kinh phí bầu cử năm 2016; kinh phí thực hiện hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em từ 3 - 5 tuổi; kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ và các nhiệm vụ đột xuất khác.

**II. VỀ CHI NGÂN SÁCH**

Tổng chi ngân sách địa phương dự toán giao đầu năm 13.414 tỷ đồng; thực hiện 11 tháng 9.676 tỷ đồng đạt 72% dự toán HĐND tỉnh giao; nếu loại trừ các nhiệm vụ chi chờ thu đạt dự toán mới phân bổ, các khoản thực hiện ghi thu nhưng chưa ghi chi (sẽ ghi vào thời điểm cuối năm), một phần nguồn dự phòng ngân sách dành để chủ động ứng phó với các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách phát sinh... thì chi ngân sách địa phương 11 tháng cho các nhiệm vụ còn lại đạt 79% dự toán đầu năm; ước thực hiện cả năm 2016 chi ngân sách đạt khoảng 91% dự toán HĐND tỉnh giao. Các nội dung chi ngân sách cụ thể như sau (Chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo):

**1. Chi đầu tư phát triển**

Dự toán giao đầu năm 2.840 tỷ đồng; thực hiện 11 tháng đạt 2.855 tỷ đồng, bằng 101% dự toán đầu năm; ước thực hiện cả năm đạt 3.465 tỷ đồng (Bao gồm cả các nguồn vốn vay, ứng, thu hồi dư tạm ứng, vốn năm trước chuyển sang và các nguồn vốn bổ sung trong năm từ ngân sách Trung ương và địa phương, vốn Trái phiếu Chính phủ) bằng 122% dự toán đầu năm; nếu loại trừ các yếu tố trên thì chi đầu tư phát triển theo dự toán đầu năm ước đạt 2.726 tỷ đồng, bằng 95% dự toán.

**2. Các nhiệm vụ chi thường xuyên**

Tổng chi 11 tháng đạt 5.648 tỷ đồng, bằng 76% dự toán đầu năm, cơ bản đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ chi trong dự toán được giao; ước thực hiện cả năm đạt 7.147 tỷ đồng, bằng 96% dự toán, trong đó:

- Chi sự nghiệp kinh tế: 11 tháng đạt 450 tỷ đồng, bằng 76% dự toán đầu năm; ước cả năm đạt 573 tỷ đồng, bằng 97% dự toán.

- Chi sự nghiệp môi trường: 11 tháng đạt 49 tỷ đồng, bằng 86% dự toán đầu năm; ước cả năm đạt 57 tỷ đồng, bằng 100% dự toán.

- Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo: 11 tháng đạt 2.612 tỷ đồng, bằng 79% dự toán đầu năm; ước cả năm đạt 3.220 tỷ đồng, bằng 98% dự toán.

- Chi sự nghiệp y tế: 11 tháng đạt 341 tỷ đồng, bằng 72% dự toán đầu năm; ước cả năm đạt 469 tỷ đồng, bằng 99% so dự toán.

- Chi sự nghiệp văn hóa, thể thao, du lịch : 11 tháng đạt 79 tỷ đồng, bằng 82% dự toán đầu năm; ước cả năm đạt 97 tỷ đồng, bằng 100% so dự toán.

- Chi đảm bảo xã hội: 11 tháng đạt 484 tỷ đồng, bằng 74% dự toán đầu năm; ước cả năm đạt 641 tỷ đồng, bằng 98% dự toán giao.

- Chi quản lý hành chính: 11 tháng đạt 1.241 tỷ đồng, bằng 78% dự toán đầu năm; ước cả năm đạt 1.536 tỷ đồng, bằng 96% so với dự toán.

- Chi an ninh, quốc phòng: 11 tháng đạt 126 tỷ đồng, bằng 81% dự toán đầu năm; ước cả năm đạt 154 tỷ đồng, bằng 99% so với dự toán.

**3. Thực hiện các đề án, chính sách phát triển KT-XH của tỉnh**

Dự toán giao đầu năm giao 1.592 tỷ đồng; thực hiện 11 tháng đạt 797 tỷ đồng, bằng 50% dự toán; do thu ngân sách năm 2016 rất thấp nên không đẩm bảo nguồn tăng thu theo dự kiến để thực hiện nội dung chi này.

- Ngoại trừ nguồn vốn chương trình xây dựng nông thôn mới được phân bổ, đảm bảo đủ nguồn để kịp thời giải ngân thì một số đề án, chính sách được thực hiện theo tiến độ thu ngân sách như: Chính sách phát triển nông nghiệp nông thôn; chính sách phát triển du lịch; chính sách thương mại nông thôn; chính sách thủy sản; hỗ trợ BT, GPMB các dự án; xử lý rác thải sinh hoạt cấp bách; bổ sung vốn cho Ngân hàng chính sách xã hội; hỗ trợ xây dựng một số trường học mới sáp nhập; chính sách đặc thù ngành y tế; phát sóng trên vệ tinh theo chủ trương của tỉnh; tu bổ di tích văn hóa cấp tỉnh; tăng cường cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa cơ sở; bổ sung vốn đối ứng ODA; hỗ trợ xây dựng trạm y tế xã; chính sách phát triển Trường Đại học; duy tu giao thông; hỗ trợ đầu tư phát triển đô thị thành phố, hạ tầng huyện mới; hỗ trợ kiến thiết thị chính và đô thị ; …

- Một số chính sách triển khai còn chậm như: Chính sách xuất khẩu; bảo lãnh doanh nghiệp; chế biến sản phẩm chủ yếu; hỗ trợ sản xuất lợn nái 100% máu ngoại; chính sách bò nhập ngoại; chính sách hỗ trợ cụm công nghiệp; chính sách phát triển KHCN; hợp tác đầu tư công tư PPP; ...

**4. Bố trí và sử dụng dự phòng ngân sách nhà nước**

Dự toán giao đầu năm 331 tỷ đồng (Trong đó ngân sách cấp tỉnh 235 tỷ đồng); tổng chi dự phòng ngân sách 11 tháng là 99 tỷ đồng, bằng 30% dự toán (Trong đó chi dự phòng ngân sách tỉnh là 75 tỷ đồng, bằng 32% dự toán); chủ yếu xử lý các nhiệm vụ đột xuất như: Hỗ trợ cho người dân vùng bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển; phòng chống khắc phục hậu quả thiên tai, phòng chống khắc phục dịch bệnh; ngoài ra bố trí thực hiện các nhiệm vụ đột xuất về an ninh, quốc phòng, nhiệm vụ biên giới, an sinh xã hội và nhiệm vụ đột xuất khác theo chủ trương của tỉnh. Trên cơ sở tiến độ thu ngân sách, sẽ xem xét, quyết định việc sử dụng nguồn 50% dự phòng ngân sách địa phương tạm giữ lại (theo chủ trương của Bộ Tài chính) để đảm bảo cân đối ngân sách địa phương.

**5. Một số nội dung khác**

a) Kết quả vay và trả nợ nguồn tín dụng ưu đãi:

Tổng số dư vay tín dụng ưu đãi đến đầu năm 2016 là 383,17 tỷ đồng; trong năm được Bộ Tài chính cho vay tiếp 35 tỷ đồng; số phải trả trong năm 2016 là 130,85 tỷ đồng; tổng dư vay đến hết năm 2016 là 287,32 tỷ đồng.

Vốn vay tín dụng ưu đãi được quản lý, phân bổ, sử dụng theo đúng mục đích, phát huy hiệu quả; chủ động bố trí ngân sách trả nợ vay đúng hạn. Hiện nay tỉnh ta không có nợ quá hạn và dư nợ nằm dưới mức trần quy định tại Khoản 3, Điều 8 Luật NSNN.

b) Quỹ dự trữ tài chính địa phương: Đã được quản lý và sử dụng theo đúng quy định của Luật NSNN, tổng mức dự trữ hiện nay là 303,784 tỷ đồng.

**III. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC THU, CHI NGÂN SÁCH**

**1. Kết quả đạt được**

- Về thu ngân sách: Trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế; thế giới, khu vực, trong nước và trong tỉnh có nhiều biến cố đặc biệt là sự cố môi trường biển, song được sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của UBND tỉnh, sự quyết tâm của ngành thuế và sự đồng hành của hệ thống chính trị nên thu ngân sách đã có nhiều chuyển biến, phấn đấu thu ngân sách đạt chỉ tiêu Quốc hội giao nhưng hụt thu khá lớn so với dự toán HĐND tỉnh giao. Tuy nhiên, do cơ cấu các khoản thu ngân sách đưa vào cân đối không đạt theo dự toán được giao đầu năm, dự kiến ngân sách tỉnh sẽ hụt thu khá lớn nên việc điều hành ngân sách gặp nhiều khó khăn, áp lực.

- Về chi ngân sách: Trong điều kiện thu ngân sách rất khó khăn, hụt thu ngân sách lớn nhưng với các giải pháp điều hành linh hoạt, hợp lý nên chi ngân sách địa phương cơ bản thực hiện đúng tiến độ theo dự toán đầu năm. Đảm bảo đủ nguồn vốn cho chi đầu tư phát triển, chi các hoạt động hành chính, sự nghiệp cấp tỉnh, các chính sách phát triển, an sinh xã hội, an ninh - quốc phòng và cố gắng, kịp thời đáp ứng nguồn thực hiện các nhiệm vụ đột xuất cấp bách, các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Một số nhiệm vụ, mục tiêu của tỉnh được quan tâm giải ngân kịp thời ngay từ đầu năm, chủ động cân đối xử lý nguồn kịp thời cho các cấp, các ngành, đơn vị để thực hiện như: Bồi thường GPMB các dự án; chính sách phát triển sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp; hỗ trợ hộ nghèo vùng khó khăn; hỗ trợ phát triển đô thị, kiến thiết thị chính; hỗ trợ chính sách phát triển nông nghiệp nông thôn và hỗ trợ chương trình xây dựng nông thôn mới.

Điều hành quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản được chú trọng: Trên cơ sở kế hoạch vốn được giao, đã đảm bảo kịp thời nguồn vốn để giải ngân, đẩy nhanh tiến độ các dự án. Tiếp tục thực hiện rà soát, đề xuất chuyển vốn các dự án công trình triển khai chậm, hiệu quả thấp để bố trí vốn cho các dự án quan trọng, cấp bách, có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành trong năm.

**2. Một số khó khăn, tồn tại**

- Do tiến độ thu ngân sách đạt thấp, dự kiến hụt thu ngân sách khá lớn nên nguồn đảm bảo các nhiệm vụ chi được bố trí từ nguồn tăng thu ngân sách trong dự toán đầu năm còn khó khăn; đặc biệt là các đề án, chính sách phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Việc cân đối ngân sách để thực hiện bố trí nguồn vốn đối ứng các dự án để thu hút vốn đầu tư nước ngoài, các chính sách mới ban hành đang gặp một số khó khăn vì dự toán đã phân bổ từ đầu năm.

- Nhu cầu về vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành của các công trình, dự án đã triển khai và tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án cấp bách, phòng chống lụt bão; cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, chăn nuôi tập trung ... rất lớn nhưng trong điều kiện ngân sách khó khăn mới chỉ đáp ứng được một phần.

**PHẦN THỨ HAI**

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2017**

Năm 2017 là năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020, bên cạnh những thuận lợi thì ngân sách đang đứng trước những khó khăn, thách thức. Tình hình ngân sách Trung ương đang rất khó khăn, nợ công ở mức cao, các yếu tố mới từ tái cơ cấu nền kinh tế chưa phát huy tác dụng để mang lại nguồn thu vững chắc cho ngân sách nhà nước. Đối với Hà Tĩnh, mặc dù các năm gần đây thu ngân sách đều vượt so với kế hoạch của Bộ Tài chính giao nhưng so với dự toán HĐND tỉnh giao thì 3 năm gần đây đều hụt với mức khá lớn: Năm 2014 hụt thu 1.035 tỷ đồng (bằng 15% dự toán); năm 2015 hụt thu 74 tỷ đồng, nếu loại trừ tiền sử dụng đất thì thuế, phí và thu khác ngân sách hụt thu 563 tỷ đồng (bằng 8% dự toán); năm 2016 dự kiến hụt thu khoảng 2.050 tỷ đồng (bằng 27% dự toán). Đặc biệt là do cơ cấu nguồn thu thực tế không đáp ứng như dự kiến (phần ngân sách tỉnh hưởng đạt thấp) và tiền sử dụng đất có xu hướng tăng cao trong tổng số thu thực hiện nên ngân sách tỉnh bị hụt và mất cân đối thu lớn. Trong khi đó việc huy động ngân sách từ các nguồn khác còn rất ít cơ hội. Mặt khác nhu cầu chi ngân sách để phát triển kinh tế xã hội, chi cho các chính sách đặc biệt là chính sách phát triển nông nghiệp nông thôn, nông thôn mới sau khi đã rà soát và tích hợp lại, các chính sách an sinh xã hội, các chính sách khác liên quan đến lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa xã hội, du lịch, khoa học công nghệ, phát triển nguồn nhân lực và các nhiệm vụ đột xuất phát sinh đang khá lớn, thực sự cần thiết và cấp bách.

Trong năm này, mặt bằng ngân sách sẽ được tính lại và Hà Tĩnh vẫn là tỉnh hưởng trợ cấp ngân sách Trung ương (trên 50%); theo đó sẽ phải cơ bản đảm bảo thu để chi ngân sách, việc cân đối nguồn để thực hiện các chính sách sẽ rất khó khăn, phải thực hiện tiết kiệm các khoản chi ngân sách, vay thương mại, vay tín dụng ưu đãi, bố trí nguồn vốn đầu tư XDCB tập trung và lồng ghép nguồn vốn các Chương trình MTQG, vốn sự nghiệp Chương trình nông thôn mới để bổ sung nguồn lực đảm bảo thực hiện các chính sách của tỉnh. Vì vậy việc hoạch định dự toán ngân sách địa phương năm 2017 là nội dung rất quan trọng, mang ý nghĩa dài hạn, có quan hệ chặt chẽ đến kết quả phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn đến năm 2020.

**I. ĐỊNH HƯỚNG CHUNG**

**1. Về thu ngân sách:**

- Chỉ tiêu thu ngân sách năm 2017 của tỉnh giao cơ bản không tăng so với chỉ tiêu giao thu của Quốc hội (Chỉ tăng phí, lệ phí, thu khác ngân sách 23.000 triệu đồng và tiền sử dụng đất 200.000 triệu đồng).

- Phải thực hiện vay thương mại, vay tín dụng ưu đãi, bố trí nguồn vốn đầu tư XDCB tập trung, lồng ghép nguồn vốn các Chương trình MTQG, vốn sự nghiệp Chương trình nông thôn mới để bổ sung nguồn lực đảm bảo thực hiện các chính sách của tỉnh.

**2. Về chi ngân sách:**

- Bố trí chi ngân sách địa phương cơ bản bằng tổng chi ngân sách Quốc hội giao do không có tăng thu.

- Tiết kiệm các khoản chi ngân sách; bố trí nguồn vốn đầu tư XDCB tập trung; lồng ghép nguồn vốn các Chương trình MTQG, vốn sự nghiệp Chương trình nông thôn mới; thực hiện vay thương mại và tín dụng ưu đãi để đảm bảo nguồn lực thực hiện các chính sách của tỉnh.

**II. DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH**

1. Thu ngân sách nội địa:

Dự kiến giao thu ngân sách nội địa năm 2017 là 6.000 tỷ đồng (Thuế, phí, thu khác ngân sách 5.000 tỷ đồng; tiền sử dụng đất 1.000 tỷ đồng), bằng 104% dự toán Bộ Tài chính giao năm 2017 và bằng 110% so với số ước thực hiện năm 2016 (Số giao tăng tuyệt đối so với ước thực hiện năm 2016 là 550 tỷ đồng).

2. Thu thuế xuất nhập khẩu: Dự kiến giao 1.700 tỷ đồng, bằng 110% dự toán Bộ Tài chính giao năm 2017 và bằng 85% so với ước thực hiện năm 2016.

3. Dự kiến phân bổ dự toán thu ngân sách nội địa cho cơ quan thuế tỉnh và khối huyện xã như sau:

- Khối tỉnh thu đưa vào cân đối: 3.303,3 tỷ đồng, bằng 55% trong tổng số thu ngân sách nội địa năm 2017, bằng 76% dự toán năm 2016 và bằng 113% so với ước thực hiện năm 2016.

- Khối huyện xã thu: 2.696,7 tỷ đồng, bằng 45% trong tổng số thu ngân sách nội địa (trong đó tiền sử dụng đất 1.000 tỷ đồng), bằng 86% dự toán năm 2016 và bằng 107% so với số ước thực hiện năm 2016. Nếu loại trừ tiền sử dụng đất thì giao thu khối huyện xã năm 2017 bằng 122% số ước thực hiện năm 2016.

**III. DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH**

Là năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020, số thu bổ sung từ Ngân sách Trung ương để cân đối ngân sách địa phương, thực hiện cải cách tiền lương, các chế độ chính sách theo các Nghị định của Chính phủ và các nhiệm vụ mục tiêu theo quy định. Vì vậy, nhu cầu bố trí tăng chi để thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, các mục tiêu của các cấp ngân sách (Đề án, chính sách, các cơ chế chính sách do Trung ương ban hành địa phương đảm bảo kinh phí thực hiện và các chính sách do địa phương ban hành …) cơ bản phụ thuộc vào nguồn tiết kiệm các khoản chi ngân sách, vay thương mại, bố trí từ nguồn đầu tư XDCB tập trung, lồng ghép nguồn vốn các Chương trình MTQG, vốn sự nghiệp Chương trình nông thôn mới, vay tín dụng ưu đãi ...

**1. Định hướng phân bổ**

**1.1. Chi thường xuyên**

Trên cơ sở định mức chi thường xuyên NSNN năm 2017 của Trung ương ban hành tại Quyết định số 46/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, tính toán đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách cho con người, các chính sách an sinh xã hội do Trung ương và địa phương ban hành, tính đủ các hoạt động chi thường xuyên cho các đơn vị, địa phương trên cơ sở tỷ lệ theo định mức ban hành; giao dự toán chi các sự nghiệp giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ không thấp hơn số của Trung ương giao; cân đối nguồn lực hợp lý để đảm bảo không thấp hơn mặt bằng chi thường xuyên năm 2016 trên các lĩnh vực, nhiệm vụ chi.

**1.2. Chi đầu tư**

- Đối với nguồn ngân sách tập trung và hỗ trợ có mục tiêu: Ưu tiên bố trí để thu hồi vốn ứng kế hoạch năm 2017 và các năm trước; trả nợ vốn vay tín dụng ưu đãi để thực hiện kiên cố hóa kênh mương, phát triển đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản và hạ tầng làng nghề nông thôn; phần còn lại xem xét, bố trí trả nợ, đối ứng các dự án ODA, phát triển KHCN, xử lý rác thải môi trường, phân bổ cho các mục tiêu, lĩnh vực, dự án theo quy định

- Nguồn thu tiền sử dụng đất: Ưu tiên bố trí trích quỹ phát triển đất; trả nợ vốn vay Bộ Tài chính, tạm ứng ngân sách (Các khu hạ tầng sử dụng vốn vay Bộ Tài chính); phần còn lại bố trí để thực hiện các nội dung: Hỗ trợ kinh phí giải phóng mặt bằng các dự án (bao gồm thu hồi ứng trước); Đối ứng kinh phí đo vẽ bản đồ địa chính, cấp GCNQSD đất và xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai; xây dựng hệ thống thông tin TNMT; điều tra, đánh giá phân hạng đất; kinh phí định giá đất; đo mới, chỉnh lý bản đồ địa chính; quy hoạch sử dụng đất, …; Các dự án phát triển hạ tầng đô thị, góp phần thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII).

**1.3. Chi các cơ chế chính sách**

Tiết kiệm các khoản chi ngân sách, vay thương mại, bố trí nguồn vốn đầu tư XDCB tập trung, lồng ghép các nguồn vốn chương trình MTQG, vốn sự nghiệp chương trình nông thôn mới, nguồn tăng thu ngân sách dự kiến, vay tín dụng ưu đãi để bổ sung nguồn lực đảm bảo thực hiện các cơ chế chính sách của tỉnh trong thời gian tới khoảng 617.000 triệu đồng, dự kiến từ các nguồn sau:

- Nguồn tiết kiệm các khoản chi ngân sách: 300.000 triệu đồng.

- Nguồn vay thương mại: 100.000 triệu đồng.

- Bố trí từ nguồn vốn đầu tư XDCB tập trung, lồng ghép nguồn Chương trình MTQG đã được xác định có nguồn đảm bảo trong dự toán năm 2017: 110.000 triệu đồng.

- Nguồn tăng thu ngân sách dự kiến: 13.000 triệu đồng.

- Nguồn lồng ghép vốn sự nghiệp chương trình nông thôn mới: 36.000 triệu đồng.

- Nguồn vay tín dụng ưu đãi: 58.000 triệu đồng.

**1.4. Đối với ngân sách huyện xã:**

Các địa phương căn cứ định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017 của tỉnh để xây dựng dự toán chi đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách cho con người, đảm bảo chi hoạt động và thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng của địa phương.

**1.5. Về phân bổ cụ thể**

a) Chi ngân sách cấp tỉnh: 6.642.274 triệu đồng; trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 1.933.482 triệu đồng.

- Chi thường xuyên và các nhiệm vụ chi khác: 3.937.136 triệu đồng.

- Chi dự phòng ngân sách: 137.673 triệu đồng.

- Chi thực hiện chính sách từ nguồn vay tín dụng: 100.000 triệu đồng.

- Chi các Chương trình MTQG và bổ sung mục tiêu vốn sự nghiệp do ngân sách Trung ương đảm bảo: 533.983 triệu đồng.

b) Chi ngân sách khối huyện xã: 6.322.903 triệu đồng; trong đó:

- Chi ngân sách cấp huyện: 4.779.951 triệu đồng.

- Chi ngân sách cấp xã: 1.542.952 triệu đồng.

c) Phương án bố trí chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất:

- Dự kiến nguồn thu tiền sử dụng đất là 1.000.000 triệu đồng, phát sinh từ các lĩnh vực:

+ Tiền SD đất phát sinh từ Đề án Quỹ PT đất của tỉnh: 265.700 triệu đồng.

+ Tiền SD đất phát sinh từ quỹ đất trả nợ Bộ Tài chính: 24.000 triệu đồng.

+ Tiền SD đất phát sinh từ quỹ đất thuộc khu tái định cư các dự án: 71.700 triệu đồng.

+ Tiền SD đất phát sinh từ quỹ đất giao cho các tổ chức, đơn vị, cơ quan sử dụng (Thuộc quỹ đất chuyên dùng): 22.000 triệu đồng.

+ Tiền SD đất phát sinh từ quỹ đất còn lại: 616.600 triệu đồng.

- Căn cứ tỷ lệ phân chia giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2017-2020 thì tiền sử dụng đất phát sinh được phân chia các cấp ngân sách như sau:

+ Ngân sách tỉnh hưởng: 242.375 triệu đồng (Trong đó, chi phí đầu tư tạm tính 55% từ nguồn thu phát sinh theo Đề án phát triển quỹ đất của tỉnh: 71.500 triệu đồng; Ngân sách tỉnh: 170.875 triệu đồng).

+ Ngân sách huyện hưởng: 436.594 triệu đồng.

+ Ngân sách xã hưởng: 321.031 triệu đồng.

- Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất phần ngân sách tỉnh hưởng 170.875 triệu đồng, dự kiến phân bổ cho các nội dung sau:

+ Trích quỹ phát triển đất: 30.000 triệu đồng.

+ Trả nợ vay Bộ Tài chính, tạm ứng ngân sách (Đối với các khu hạ tầng sử dụng vốn vay Bộ Tài chính): 24.000 triệu đồng.

+ Hỗ trợ kinh phí giải phóng mặt bằng các dự án (bao gồm thu hồi ứng trước 33 tỷ đồng): 47.087 triệu đồng

+ Đối ứng kinh phí đo vẽ bản đồ địa chính, cấp GCNQSD đất và xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai; xây dựng hệ thống thông tin TNMT; điều tra, đánh giá phân hạng đất; kinh phí định giá đất; đo mới, chỉnh lý bản đồ địa chính; quy hoạch sử dụng đất,…: 30.000 triệu đồng

+ Các dự án phát triển hạ tầng đô thị, góp phần thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII: 39.788 triệu đồng

**IV. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN VỀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH 2017**

**A. Dự toán thu ngân sách:**

1. Ngành thuế thu và thu khác ngân sách: 6.000.000 triệu đồng

- Thu thuế và phí: 5.855.000 triệu đồng

- Thu khác ngân sách: 100.000 triệu đồng

- Thu tại xã: 45.000 triệu đồng

2. Thu để lại chi quản lý qua NSNN: 70.286 triệu đồng

3. Thu thuế XNK: 1.700.000 triệu đồng

4. Tổng thu NSNN trên địa bàn: 7.770.286 triệu đồng

- NSTW hưởng: 2.270.300 triệu đồng

- NSĐP hưởng: 5.499.986 triệu đồng

5. Thu bổ sung từ ngân sách TW: 7.365.191 triệu đồng

- Bổ sung cân đối: 5.719.191 triệu đồng

- Bổ sung có mục tiêu: 1.475.542 triệu đồng

- Bổ sung vốn SN thực hiện chế độ, CS của TW: 170.458 triệu đồng

6. Thu vay: 100.000 triệu đồng

**B**. **Tổng thu ngân sách địa phương**: **12.965.177 triệu đồng**

**C. Tổng chi ngân sách địa phương: 12.965.177 triệu đồng**

1. Chi đầu tư phát triển: 2.791.713 triệu đồng

2. Chi thường xuyên, các NV, CS: 9.299.751 triệu đồng

3. Chi thực hiện chính sách từ vốn vay: 100.000 triệu đồng

4. Dự phòng ngân sách: 239.730 triệu đồng

5. Chi CTMTQG, các sự nghiệp do NSTW đảm bảo: 533.983 triệu đồng

(Chi tiết tại các Phụ lục số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09 kèm theo).

**V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2017**

1. Tập trung đồng bộ, hiệu quả, quyết liệt các giải pháp để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ tài chính ngân sách năm 2017. Tăng cường chỉ đạo công tác thu ngân sách nhà nước; giám sát kê khai thuế, công tác thanh tra, kiểm tra thuế trên địa bàn; thực hiện thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí, thu khác vào ngân sách nhà nước; theo dõi chặt chẽ, kịp thời và tổ chức thu triệt để đối với các nguồn thu mới; thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính về thuế, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người nộp thuế. Quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao; phấn đấu tăng thu, triệt để tiết kiệm chi để tạo nguồn đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên, xử lý kịp thời các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách phát sinh, đảm bảo an sinh xã hội, an ninh quốc phòng, đối ngoại, an toàn ngân sách địa phương.

2. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu ngân sách, tăng cường thanh tra, kiểm tra, chống thất thu thuế, chống buôn lậu, gian lận thương mại, gian lận thuế, nợ đọng thuế trên địa bàn. Thúc đẩy việc chuyển một số loại phí, lệ phí sang giá dịch vụ, phù hợp với cơ chế thị trường và điều kiện thực tế của địa phương.

3. Tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn để cải cách tiền lương trong năm 2017 từ một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của cơ quan, đơn vị; tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2016 còn dư chuyển sang (nếu có).

4. Thực hiện rà soát các đề án, chính sách, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo hướng phù hợp mục tiêu, yêu cầu phát triển và khả năng cân đối của ngân sách địa phương trong thời kỳ mới. Chưa ban hành các đề án, chính sách mới khi chưa thực sự cấp thiết và chưa cân đối được nguồn bảo đảm.

5. Tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài, hạn chế mua sắm ô tô và trang thiết bị đắt tiền; đẩy mạnh cải cách hành chính trong quản lý chi ngân sách nhà nước; chưa ban hành các chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách khi chưa thực sự cần thiết và chưa cân đối được nguồn bảo đảm; hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán năm sau.

6. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong lĩnh vực đầu tư công gắn với kế hoạch đầu tư công trung hạn. Tập trung đầu tư công cho một số ngành, lĩnh vực trọng điểm, có tính đột phá và lan tỏa để nhanh chóng đưa vào sử dụng; ưu tiên thu hồi vốn ứng trước kế hoạch, trả nợ vốn vay tín dụng ưu đãi; bố trí vốn thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản; ưu tiên bố trí vốn đối ứng các chương trình, dự án ODA và các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP); tập trung đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành các chương trình, dự án cấp thiết dở dang. Đẩy mạnh hợp tác công - tư theo Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015, thu hút các nguồn vốn tư nhân vào đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng.

7. Tăng cường quản lý thị trường, giá cả, kiểm tra các hành vi chuyển giá; kiểm soát giá đối với các mặt hàng thiết yếu; tiếp tục giám sát chặt chẽ kê khai giá của Doanh nghiệp đối với mặt hàng bình ổn giá, mặt hàng thuộc danh mục kê khai giá.

8. Đẩy nhanh việc triển khai thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ gắn với lộ trình thực hiện tính đúng, tính đủ giá dịch vụ sự nghiệp công, trên cơ sở đó, giảm mức hỗ trợ trực tiếp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, dành nguồn để tăng chi hỗ trợ cho người nghèo, đối tượng chính sách, tạo nguồn cải cách tiền lương và hỗ trợ mua sắm sửa chữa cho các đơn vị sự nghiệp công để nâng cao chất lượng dịch vụ.

9. Thực hiện tiết kiệm các khoản chi ngân sách, tập trung chỉ đạo thực hiện vay thương mại, bố trí nguồn vốn đầu tư XDCB tập trung, lồng ghép nguồn vốn các Chương trình MTQG, vốn sự nghiệp Chương trình nông thôn mới, vay tín dụng ưu đãi để bổ sung nguồn lực đảm bảo thực hiện các cơ chế chính sách của tỉnh trong thời gian tới.

10. Chấp hành nghiêm Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 có hiệu lực thi hành từ năm ngân sách 2017. Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra quản lý tài chính ngân sách trên địa bàn ... gắn với việc thực hiện chống tham nhũng lãng phí. Quản lý và chấp hành các chế độ chính sách tài chính, quy trình huy động, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân tại các xã, phường, thị trấn. Phát hiện và có biện pháp chấn chỉnh kịp thời các vấn đề còn sai phạm, vướng mắc nhằm đưa công tác quản lý tài chính ngân sách ngày càng công khai, minh bạch, hiệu quả cao./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**